

Số: 158/2025/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 17 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2025/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1991. Nơi thường trú: Thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội; Nơi tạm trú: 4D/481, Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Đào Thị Trà B**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn Đông Trù, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/4/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/4/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Ngọc A và chị Đào Thị Trà B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Ngọc A và chị Đào Thị Trà B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18, đăng ký ngày 14/7/2012 tại Ủy ban nhân dân xã Hà Lương, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ cấp cho anh Nguyễn Ngọc A và chị Đào Thị Trà B không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Ngọc A và chị Đào Thị Trà B có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hải Nam, sinh ngày 28/9/2012 và cháu Nguyễn Phúc Hiền, sinh ngày 25/12/2016.

Sau ly hôn, chị B trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con và anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi từng con chung thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Ngọc A và chị Đào Thị Trà B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; Án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; tổng cộng là **300.000 (Ba trăm nghìn)** đồng, anh Nguyễn Ngọc A tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **72039** ngày 01/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Xác nhận anh A đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- UBND xã Hà Lương,
huyện Hạ Hòa, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ./.

Nguyễn Lâm Bình

